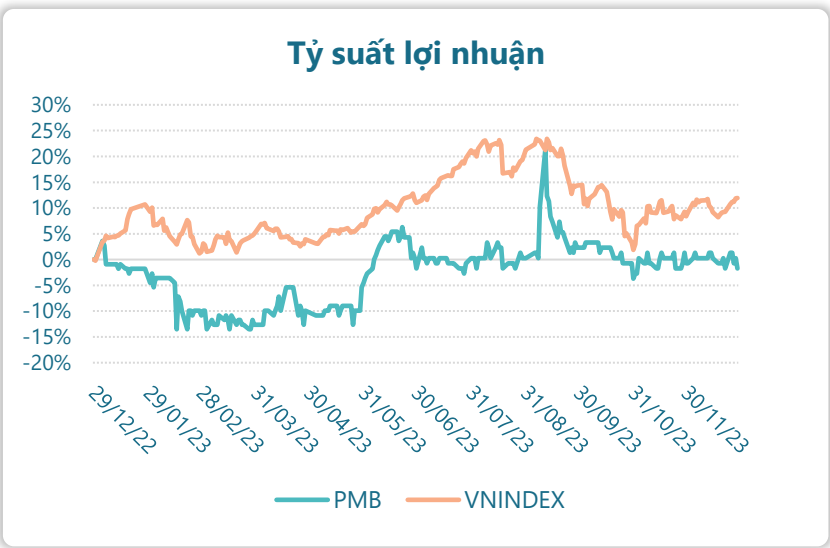
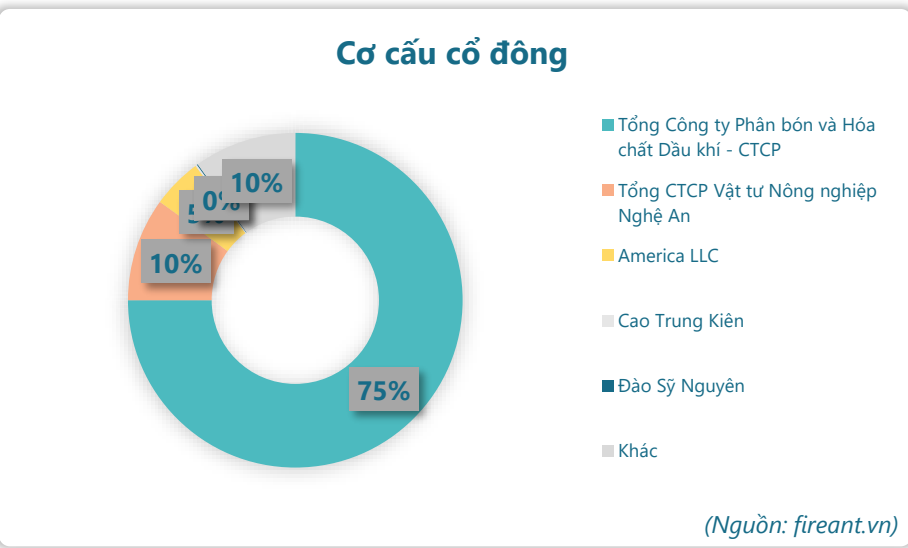
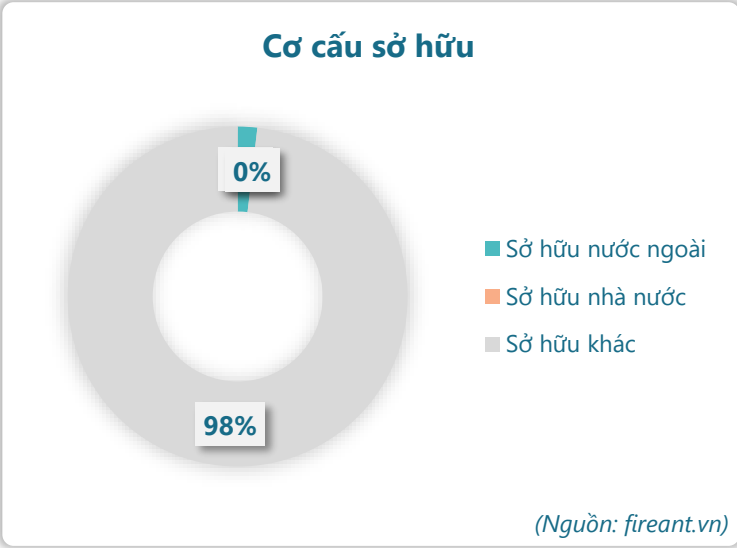
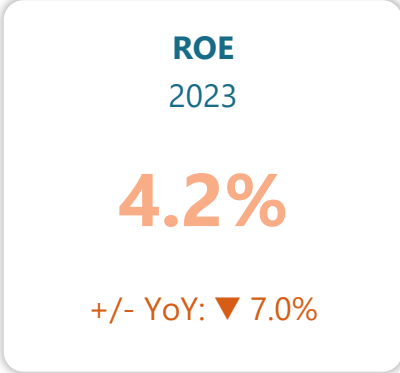
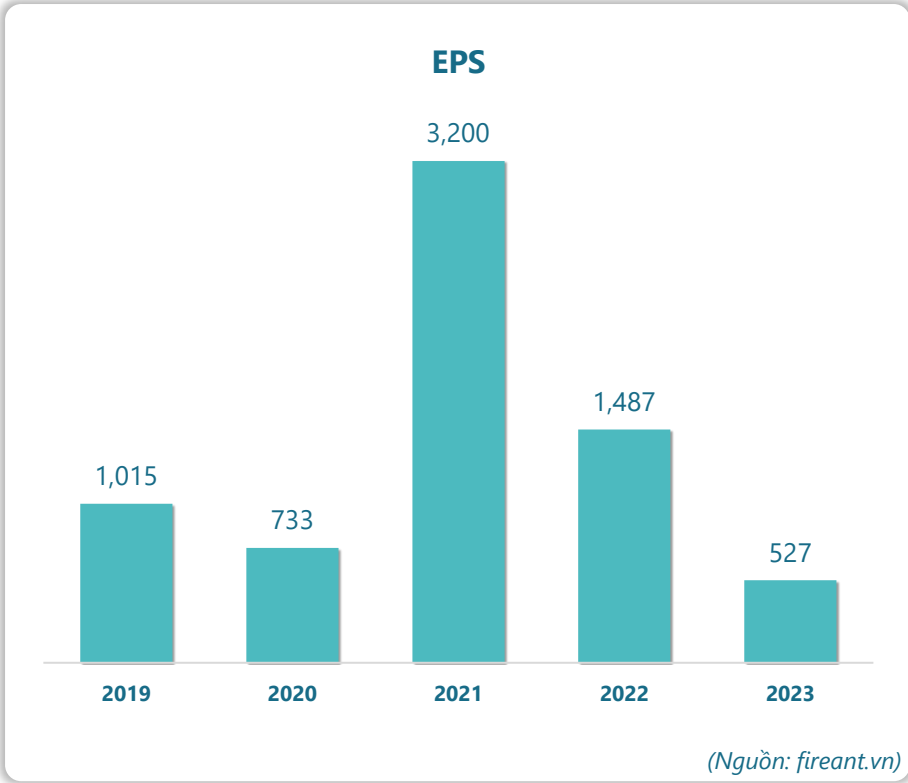
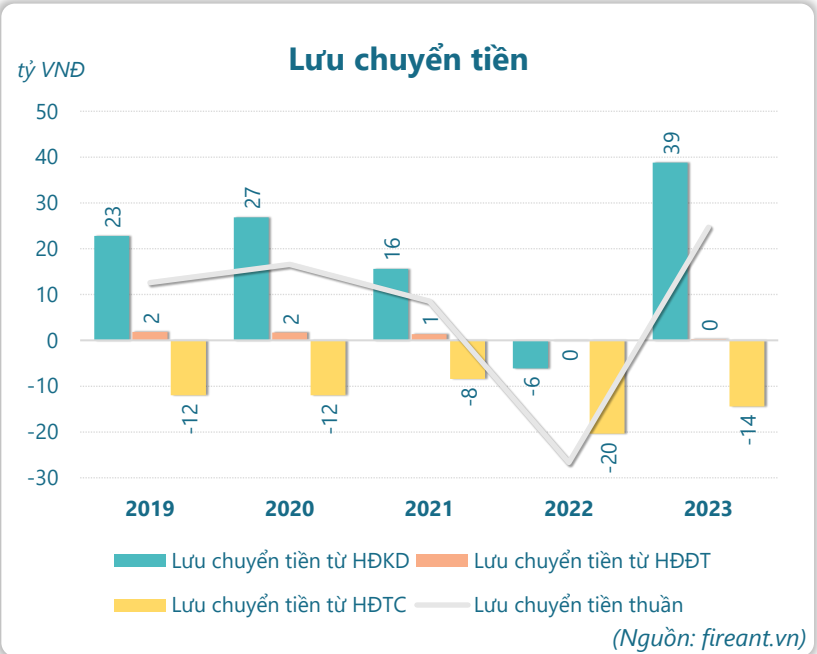
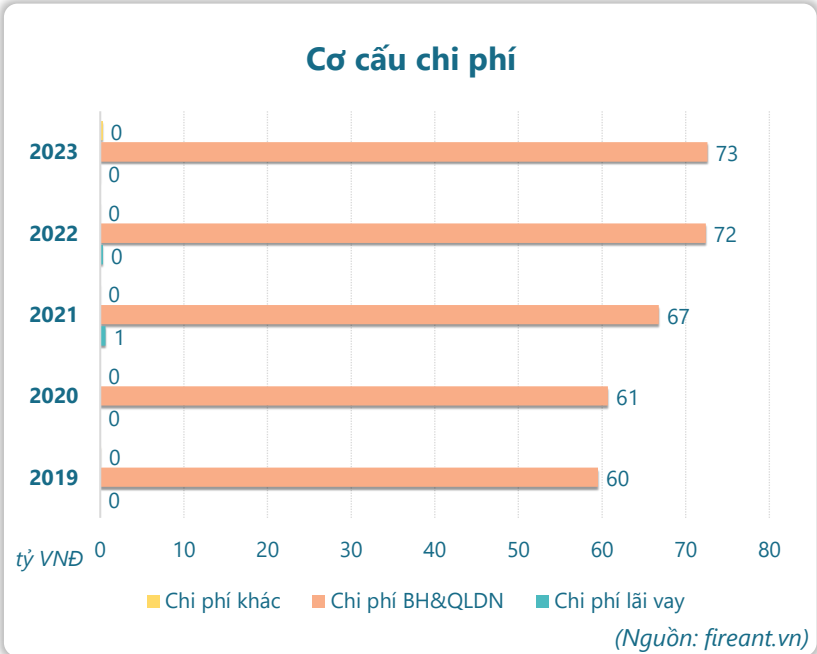
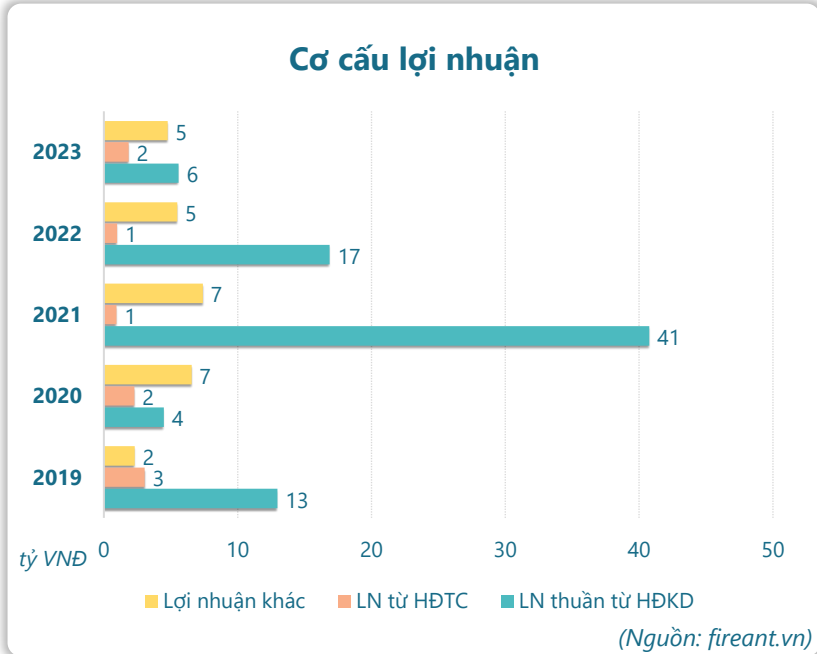
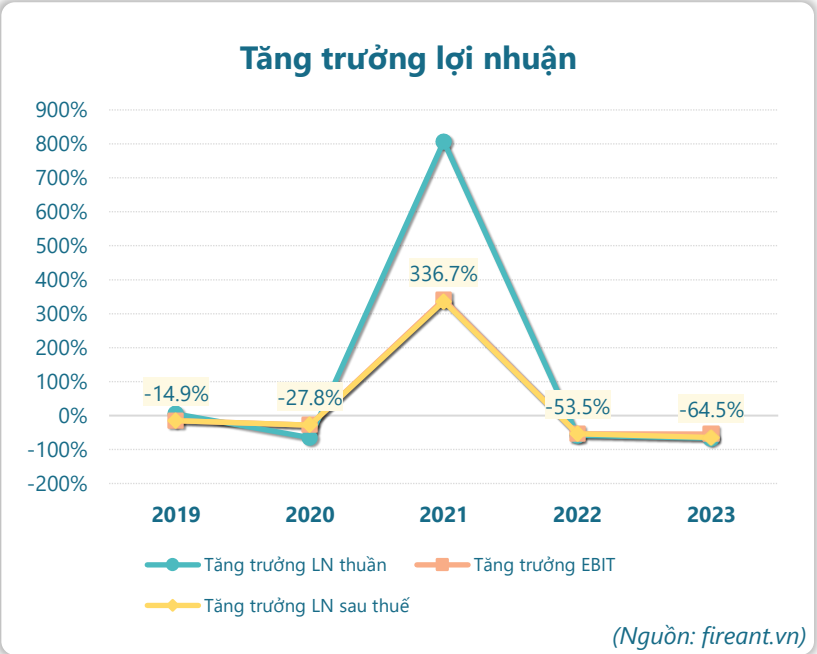
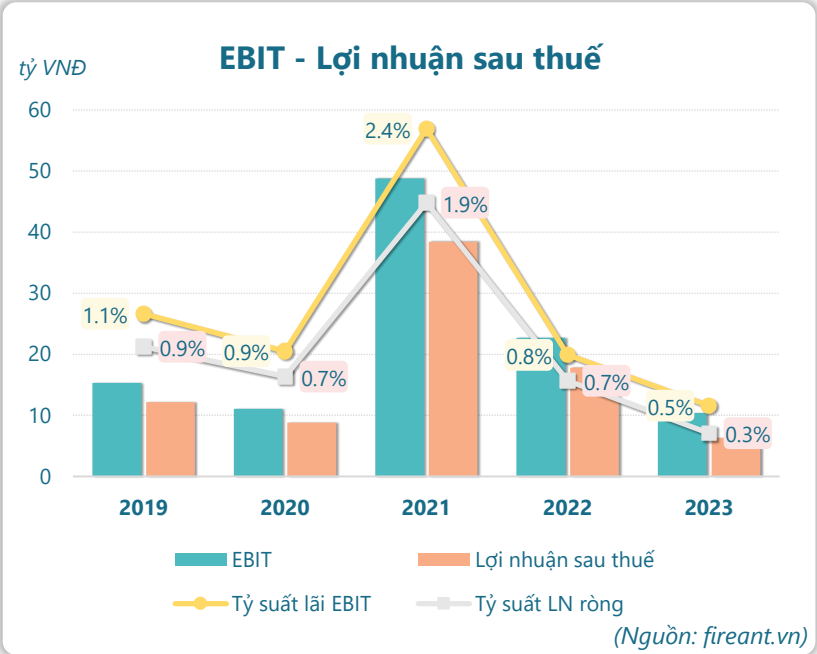
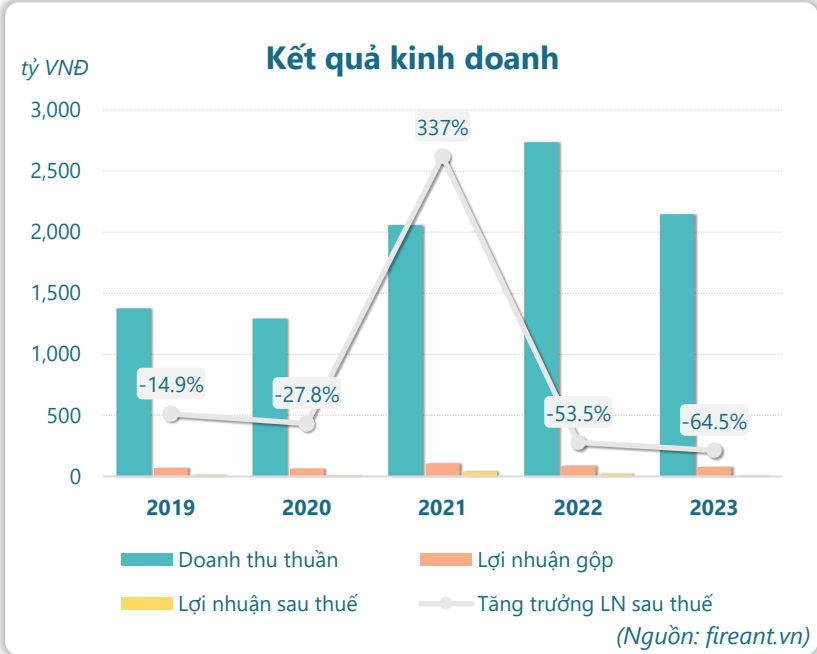


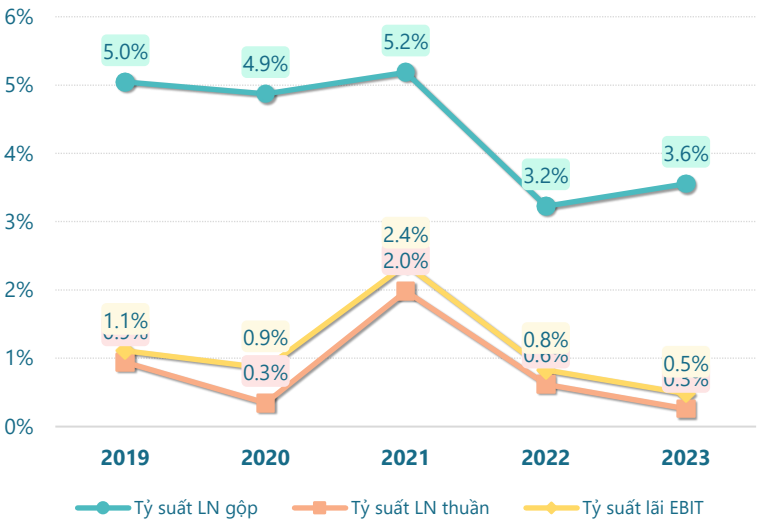
Ngày	9,800 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.0%	-4.9%	-1.0%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	8,624 - 12,100
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	118
Số lượng CPLH (CP)	12,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	6,675
Sở hữu nước ngoài	1.9%
Beta	0.14
EPS	527
P/E	18.6



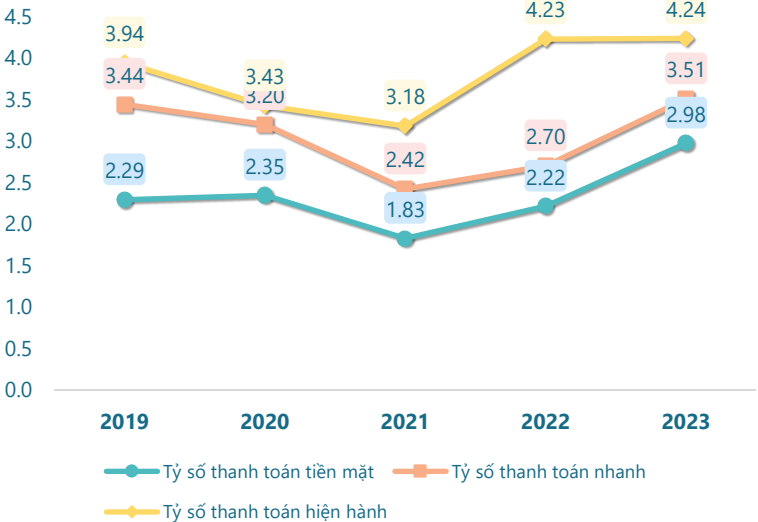


Tỷ suất lợi nhuận



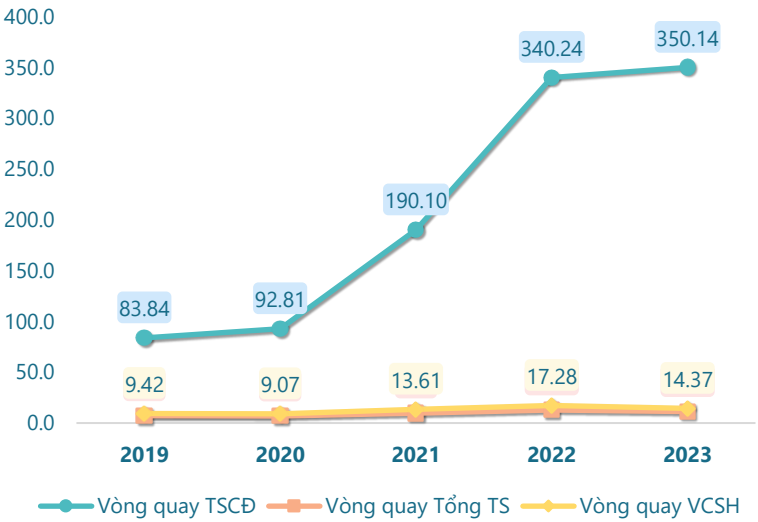
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



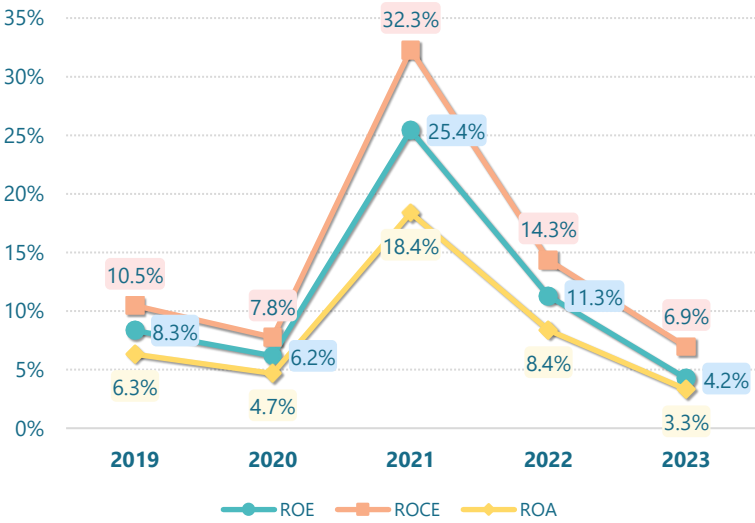
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



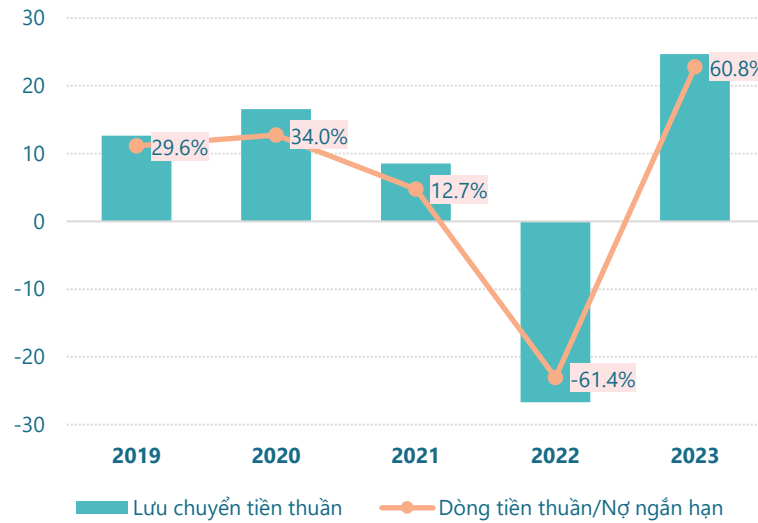
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



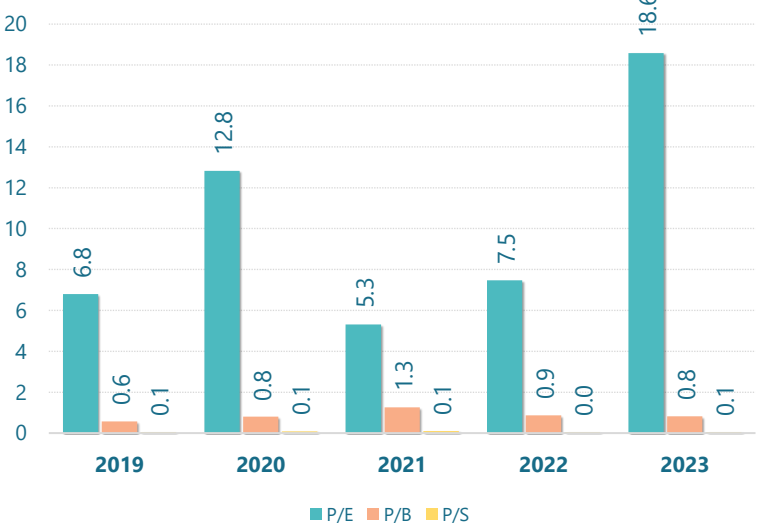
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)